|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT HÀ NỘI** | **ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT – LẦN 1****MÔN: Lịch sử***Thời gian làm bài: 50 phút* |

**Câu 1:** Năm 1930, tổ chức Việt Nam Quốc dân đang có hoạt động nào sau đây?

**A.** Thành lập nhà xuất bản tiến bộ. **B.** Xuất bản báo Thanh niên.

**C.** Khởi nghĩa Yên Bái. **D.** Ám sát trùm mộ phu Badanh.

**Câu 2:** Nội dung nào sau đây là hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong năm 1920?

**A.** Ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

**B.** Tổ chức Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

**C.** Rời bến cảng Nhà Rồng (Sài Gòn) bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước.

**D.** Đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lenin

**Câu 3:** Nội dung nào sau đây là mục tiêu, đường lối của cách mạng Nga được đề ra trong Luận  cương tháng Tư (1917) của Lênin?

**A.** Chuyển từ cách mạng dân chủ tư sản sang XHCN.

**B.** Chuyển từ chế độ phong kiến sang chế độ dân chủ tư sản.

**C.** Tiếp tục duy trì Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản Nga.

**D.** Tạo điều kiện cho giai cấp tư sản và chế độ tư hữu phát triển.

**Câu 4:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào sau đây tiêu biểu cho cuộc đấu tranh chống  chế độ độc tài thân Mĩ ở khu vực Mĩ Latinh?

**A.** Xingapo. **B.** Nam Phi. **C.** Cuba **D.** Inđônexia.

**Câu 5:** Một trong những chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ năm 1991 đến năm 2000 là

**A.** tiếp tục giúp đỡ các nước Đông Âu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**B.** trở thành ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

**C.** khôi phục và phát triển mối quan hệ với các nước châu Á.

**D.** tham gia và trở thành trụ cột của Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

**Câu 6:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc  (Apacthai) đã phát triển mạnh mẽ ở

 **A.** Nam Phi. **B.** Angiêri. **C.** Cuba. **D.** Goatemala.

**Câu 7:** Tháng 8 - 1967, quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam  Á (ASEAN)?

 **A.** Thái Lan. **B.** Lào **C.** Campuchia. **D.** Việt Nam.

**Câu 8:** Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp, xã hội Việt  Nam có chuyển biến nào sau đây?

**A.** Quan hệ sản xuất tư bản từng bước được du nhập.

**B.** Kinh tế có chuyển biến nhưng lệ thuộc chặt vào Pháp.

**C.** Giai cấp công nhân ngày càng phát triển.

**D.** Các tuyến đường sắt, đường bộ được xây dựng.

**Câu 9:** Ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1948), quốc gia có sản lượng công nghiệp chiếm  56% sản lượng toàn thế giới là

 **A.** Pháp. **B.** Mĩ. **C.** Na Uy. **D.** Đan Mạch.

**Câu 10:** Trong giai đoạn 1939 - 1945, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

**A.** Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.

**B.** Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam.

**C.** Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

**D.** Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 11:** Chiến dịch nào sau đây đã mở đầu cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975?

 **A.** Chiến dịch Tây Nguyên. **B.** Chiến dịch Hồ Chí Minh.

 **C.** Chiến dịch Đường 14 - Phước Long. **D.** Chiến dịch Huế - Đà Nẵng

**Câu 12:** Hội nghị Ianta (2 - 1945) đã quyết định thành lập tổ chức

**A.** Liên minh châu Âu (EU).

**B.** Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

**C.** Liên hợp quốc.

**D.** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)

**Câu 13:** Thực dân Pháp mở cuộc tấn công Việt Bắc thu - đông năm 1947 nhằm mục đích

**A.** tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của Việt Nam.

**B.** giải quyết mâu thuẫn giữa tập trung và phân tán lực lượng trên chiến trường.

**C.** giành thắng lợi quân sự quyết định để kết thúc chiến tranh trong danh dự.

**D.** giành lại thể chủ động chiến lược trên chiến trường Bắc Bộ.

**Câu 14:** Trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ có hành  động nào sau đây?

 **A.** Đề ra kế hoạch Xtalây Taylo

 **B.** Đề ra kế hoạch Giônxơn - Mác Namara

 **C.** Đưa quân Mĩ và quân đồng minh trực tiếp tham chiến.

 **D.** Đản áp phong trào đấu tranh của các tín đồ Phật giáo.

**Câu 15:** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Pháp thực hiện ở Việt Nam chính sách nào  sau đây?

**A.** Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất.

**B.** Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai.

**C.** Thực hiện triệt để chủ trương “Pháp - Việt đề huề".

**D.** Chính sách Kinh tế chỉ huy.

**Câu 16:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về phong trào Cần vương trong những năm 1885 - 1888?

**A.** Đặt dưới sự chỉ huy của vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết

**B.** Các cuộc khởi nghĩa tập trung ở Trung Ki và Nam Kì.

**C.** Không còn sự chỉ đạo của triều đình trung ương.

**D.** Quy tụ thành các trung tâm lớn và ngày càng lan rộng

**Câu 17:** Sự kiện nào sau đây diễn ra ở Việt Nam sau khi Hiệp định Giơnevơ (1954) về Đông  Dương được kí kết?

**A.** Phát xít Nhật tiến hành đảo chính Pháp.

**B.** Chủ tịch Hồ Chí Minh ra mắt nhân dân Thủ đô.

**C.** Mĩ rút hết quân khỏi miền Bắc Việt Nam.

**D.** Cuộc Tổng tuyển cử được tổ chức trong cả nước.

**Câu 18:** Quốc gia châu Á nào sau đây đã thực hiện đường lối cải cách - mở cửa vào tháng 12 - 1978?

 **A.** Ai Cập. **B.** Cuba **C.** Trung Quốc. **D.** Angien.

**Câu 19:** Chiến thuật mới được đế quốc Mĩ sử dụng trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961  - 1965) là

 **A.** xây dựng lực lượng cơ động mạnh. **B.** “trực thăng vận”, “thiết xa vận”.

 **C.** vừa đánh vừa đàm. **D.** “tìm diệt”, “bình định".

**Câu 20:** Trong năm 1929, tổ chức nào sau đây thành lập ở Việt Nam?

 **A.** Đông Dương Cộng sản đảng. **B.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

 **C.** Tân Việt Cách mạng đảng. **D.** Việt Nam Quốc dân đảng.

**Câu 21:** Thắng lợi nào sau đây của quân dân ta buộc Mĩ phải ký Hiệp định Pan về chấm dứt chiến  tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam (27 - 1 - 1973)?

**A.** Cuộc tiến công chiến lược (1972).

**B.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968).

**C.** Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972).

**D.** Chiến thắng Vạn Tường (1965).

**Câu 22:** Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có tác động tích cực đến cuộc kháng chiến chống  thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954)?

**A.** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) thành lập.

**B.** Cách mạng tháng Mười Nga thành công.

**C.** Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

 **D.** Phát xít Đức đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

**Câu 23:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của hậu phương trong cuộc kháng chiến  chống Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954)?

**A.** Chấm dứt sự can thiệp của Mĩ vào cuộc chiến ở Đông Dương.

**B.** Bồi dưỡng sức dân, góp phần xây dựng chế độ mới.

**C.** Buộc Pháp phải chấp nhận kí Hiệp định Giơnevơ.

**D.** Trực tiếp làm thay đổi cục diện trên chiến trường Đông Dương

**Câu 24:** Trong giai đoạn 1945 - 1973, Nhật Bản có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

**A.** Kí các hiệp ước bất bình đẳng với phương Tây.

**B.** Chú trọng phát triển quan hệ với các nước Đông Nam Á

**C.** Viện trợ không hoàn lại cho tất cả các nước châu Á.

**D.** Kí với Mỹ Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật.

**Câu 25:** Nội dung nào sau đây không phải biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa từ đầu những năm  80 của thế kỉ XX?

**A.** Sự phát triển như vũ bão của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

**B.** Sự sáp nhập và hợp nhất các công ti thành những tập đoàn lớn.

**C.** Sự phát triển và tác động to lớn của các công ti xuyên quốc gia.

**D.** Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

**Câu 26:** Từ sau ngày 2 - 9 - 1945 đến trước ngày 6 - 3 - 1946, để bảo vệ chính quyền cách mạng,  một trong những giải pháp mà Đảng, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện là

**A.** tổ chức kháng chiến chống Pháp trở lại xâm lược ở Nam Bộ.

**B.** kiên quyết đấu tranh đuổi quân Trung Hoa Dân quốc ra khỏi miền Bắc.

**C.** chấp nhận cho 15 000 quân Pháp ra miền Bắc giải giáp quân Nhật.

**D.** hòa hoãn, nhân nhượng với thực dân Pháp ở miền Nam Việt Nam.

**Câu 27:** Từ năm 1945 đến năm 1950, các nước Tây Âu đã

**A.** thực hiện cải cách toàn diện nền kinh tế đất nước,

**B.** nhận viện trợ của Mĩ theo “Kế hoạch Mácsan”.

**C.** tham gia Định vớc Henrinki về an ninh và hợp tác châu Âu.

**D.** đa dạng hóa, đa phương hóa trong chính sách đối ngoại.

**Câu 28:** Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng phương hướng chiến lược của ta trong Đông  – Xuân 1953 - 1954?

**A.** Buộc địch phải bị động phân tán lực lượng đối phó với ta.

**B.** Tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.

**C.** Giành quyền chủ động đánh địch trên chiến trường chính Bắc Bộ.

**D.** Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, giải phóng đất đai.

**Câu 29:** Sự kiện nào sau đây của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đã tác động trực tiếp đến quyết  định phát động Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

**A.** Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

**B.** Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

**C.** Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

**D.** Đức tấn công Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

**Câu 30:** Trong cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mĩ (1945 - 1954), sự kiện nào sau đây  đã khẳng định khối đoàn kết ba nước Đông Dương trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung?

**A.** Thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

**B.** Tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.

**C.** Thành lập Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam.

**D.** Thành lập Mặt trận Thống nhất dân tộc phản để Đông Dương,

**Câu 31:** Thực tế cuộc đấu tranh chống ngoại xâm sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến trước  ngày 19 - 12 - 1946 ở Việt Nam cho thấy vai trò của đấu tranh ngoại giao trong thời kì này là

**A.** thúc đẩy cuộc kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ thắng lợi.

**B.** quyết định đến thắng lợi của mặt trận kinh tế, văn hóa.

**C.** quyết định đến thắng lợi quân sự trên chiến trường cả nước.

**D.** mang tính quyết định trong việc giữ vững thành quả cách mạng.

**Câu 32:** Nội dung nào sau đây không phải là ý nghĩa của chiến thắng Đường 14 - Phước Long (6  - 1 - 1975)?

**A.** Củng cố quyết tâm của Đảng trong việc mở chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định.

**B.** Chứng tỏ sự suy yếu và bất lực của quân đội Sài Gòn.

**C.** Chứng minh sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của quân ta.

**D.** Củng cố quyết tâm của Đảng trong việc đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam.

**Câu 33:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên  trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam những năm 1925 - 1930

**A.** Là tiền thân của các tổ chức mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam.

**B.** Góp phần thúc đẩy khuynh hướng dân chủ tư sản từng bước thắng thể.

**C.** Góp phần thúc đẩy khuynh hướng cách mạng vô sản từng bước thắng thế.

**D.** Tạo cơ sở cho sự phát triển của lực lượng vũ trang cách mạng Việt Nam.

**Câu 34:** Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1 - 1959) xác định con đường  tiếp theo của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân vì

**A.** lực lượng cách mạng miền Nam đã đủ mạnh để tiến lên khởi nghĩa giành chính quyền.

**B.** Mĩ-Diệm khủng bố, đàn áp phong trào đấu tranh hòa bình, phá hoại Hiệp định Giơnevơ.

**C.** khởi nghĩa vũ trang là hình thức duy nhất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.

**D.** đã hết thời hạn hiệp thương Tổng tuyển cử thống nhất hai miền Nam - Bắc Việt Nam.

**Câu 35:** Nội dung nào sau đây là điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong việc xây dựng lí luận  cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

**A.** Xác định công nhân, nông dân là lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc.

**B.** Vận dụng lí luận đấu tranh giai cấp để xây dựng lí luận giải phóng dân tộc.

**C.** Xác định giải phóng giai cấp công nhân, nông dân là nhiệm vụ của cách mạng

**D.** Khẳng định cách mạng Đông Dương là một bộ phận của cách mạng thế giới.

**Câu 36:** Quyết định nào sau đây của Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng  sản Đông Dương (5 - 1941) đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10 – 1930)?

**A.** Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

**B.** Xác định động lực cách mạng là khối công - nông

**C.** Đề ra mục tiêu chống đế quốc và phong kiến.

**D.** Phương pháp của cách mạng là bạo lực.

**Câu 37:** Phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào dân chủ 1936 - 1939 đều để lại cho  Đảng ta bài học kinh nghiệm quý báu về

**A.** tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh vũ trang.

**B.** xây dựng khối liên minh công nông.

**C.** tổ chức, lãnh đạo đấu tranh công khai, hợp pháp.

**D.** xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất.

**Câu 38:** Phong trào cách mạng trong những năm 1936-1939 ở Việt Nam được gọi là phong trào  dân chủ vì

**A.** hình thức đấu tranh chủ yếu là mít tinh, biểu tình có vũ trang tự vệ.

**B.** mục tiêu chủ yếu là đòi độc lập dân tộc và tự do dân chủ.

**C.** mục tiêu chủ yếu là đấu tranh giành độc lập dân tộc.

**D.** mục tiêu chủ yếu, trước mắt là đòi các quyền tự do, dân sinh, dân chủ

**Câu 39:** Nhận xét nào sau đây không đúng về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

**A.** Diễn ra nhanh chóng, ít đổ máu, bằng phương pháp hòa bình.

**B.** Diễn ra với sự kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.

**C.** Hình thái của cuộc khởi nghĩa là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

**D.** Chớp đúng thời cơ ngàn năm có một khi phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

**Câu 40:** Sự thay đổi nào sau đây của Nhật Bản sau cuộc cải cách Minh Trị (1868) đã ảnh hưởng  sâu sắc đến tư tưởng các sĩ phu yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX?

**A.** Phong trào công nhân ở Nhật phát triển mạnh:

**B.** Chế độ quân chủ lập hiến được thành lập.

**C.** Nhật Bản trở thành nước tư bản chủ nghĩa.

**D.** Chế độ Mạc phủ Tô-ku-ga-oa bị xóa bỏ.

**6**

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.C** | **2.D** | **3.A** | **4.C** | **5.C** | **6.A** | **7.A** | **8.C** | **9.B** | **10.A** |
| **11.A** | **12.C** | **13.A** | **14.C** | **15.B** | **16.A** | **17.B** | **18.C** | **19.B** | **20.A** |
| **21.C** | **22.C** | **23.B** | **24.D** | **25.A** | **26.A** | **27.B** | **28.C** | **29.B** | **30.A** |
| **31.D** | **32.A** | **33.C** | **34.B** | **35.B** | **36.A** | **37.D** | **38.D** | **39.A** | **40.C** |

**Câu 1 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 86.

**Cách giải:**

Năm 1930, tổ chức Việt Nam Quốc dân đang có hoạt động tổ chức khởi nghĩa Yên Bái.

**Chọn C.**

**Câu 2 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 81.

**Cách giải:**

Đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lenin là hoạt động của  Nguyễn Ái Quốc trong năm 1920.

**Chọn D.**

**Câu 3 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 11.

**Cách giải:**

Chuyển từ cách mạng dân chủ tư sản sang XHCN là mục tiêu, đường lối của cách mạng Nga được đề ra trong  Luận cương tháng Tư (1917) của Lênin.

**Chọn A.**

**Câu 4 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 39.

**Cách giải:**

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Cuba tiêu biểu cho cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ ở khu vực Mĩ  Latinh.

**Chọn C.**

**Câu 5 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 17.

**Cách giải:**

Một trong những chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ năm 1991 đến năm 2000 là khôi phục và phát triển  mối quan hệ với các nước châu Á.

**Chọn C.**

**Câu 6 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 37.

**Cách giải:**

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc (Apacthai) đã phát  triển mạnh mẽ ở Nam Phi.

**Chọn A.**

**Câu 7 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 31.

**Cách giải:**

Tháng 8 - 1967, Thái Lan tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)

**Chọn A.**

**Câu 8 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 78.

**Cách giải:**

Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp, xã hội Việt Nam có chuyển biến là  giai cấp công nhân ngày càng phát triển.

**Chọn C.**

**Câu 9 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 42.

**Cách giải:**

Ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1948), quốc gia có sản lượng công nghiệp chiếm 56% sản lượng toàn thế  giới là Mĩ.

**Chọn B.**

**Câu 10 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 108.

**Cách giải:**

Trong giai đoạn 1939 - 1945, ở Việt Nam diễn ra sự kiện Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng  Cộng sản Đông Dương.

**Chọn A.**

**Câu 11 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 192.

**Cách giải:**

Chiến dịch Tây Nguyên mở đầu cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

**Chọn A.**

**Câu 12 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 5.

**Cách giải:**

Hội nghị Ianta (2 - 1945) đã quyết định thành lập tổ chức Liên hợp quốc.

**Chọn C.**

**Câu 13 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 133.

**Cách giải:**

Thực dân Pháp mở cuộc tấn công Việt Bắc thu - đông năm 1947 nhằm mục đích tiêu diệt cơ quan đầu não  kháng chiến và bộ đội chủ lực của Việt Nam.

**Chọn A.**

**Câu 14 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 173.

**Cách giải:**

Trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ có hành động đưa quân Mĩ và  quân đồng minh trực tiếp tham chiến.

**Chọn C.**

**Câu 15 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 76.

**Cách giải:**

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Pháp thực hiện chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai. **Chọn B.**

**Câu 16 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 11.

**Cách giải:**

Đặt dưới sự chỉ huy của vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết phản ánh đúng về phong trào Cần vương trong  những năm 1885 – 1888.

**Chọn A.**

**Câu 17 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 157.

**Cách giải:**

Chủ tịch Hồ Chí Minh ra mắt nhân dân Thủ đô diễn ra ở Việt Nam sau khi Hiệp định Giơnevơ (1954) về Đông  Dương được kí kết.

**Chọn B.**

**Câu 18 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 23.

**Cách giải:**

Trung Quốc thực hiện đường lối cải cách - mở cửa vào tháng 12 – 1978.

**Chọn C.**

**Câu 19 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 169.

**Cách giải:**

Chiến thuật mới được đế quốc Mĩ sử dụng trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965) là “trực thăng  vận”, “thiết xa vận”.

**Chọn B.**

**Câu 20 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 87.

**Cách giải:**

Trong năm 1929, Đông Dương Cộng sản đảng thành lập ở Việt Nam.

**Chọn A.**

**Câu 21 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 184.

**Cách giải:**

Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972) buộc Mĩ phải ký Hiệp định Pan về chấm dứt chiến tranh lập lại  hòa bình ở Việt Nam (27 - 1 - 1973).

**Chọn C.**

**Câu 22 (TH):**

**Phương pháp:** Giải thích.

**Cách giải:**

Sự ra đời của Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa đã mở rộng phạm vi địa lý của hệ thống xã hội chủ nghĩa. Đồng  thời, ngay sau khi thành lập, CHND Trung Hoa đã đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam, phá thế cô lập về  ngoại giao của Việt Nam.

**Chọn C.**

**Câu 23 (TH):**

**Phương pháp:** Suy luận, loại trừ đáp án.

**Cách giải:**

**A loại** vì hậu phương trong kháng chiến chống Pháp không có vai trò quyết định đến sự chấm dứt của can thiệp  Mĩ ở Đông Dương.

**B chọn** vì hậu phương bồi dưỡng sức dân, đóng góp cho tiền tuyến sức người sức của, đồng thời góp phần xây  dựng chế độ mới.

**C loại** vì chiến thắng của Điện Biên Phủ mới buộc Pháp chấp nhận kí Hiệp định Gionevo.

**D loại** vì hậu phương không có vai trò làm thay đổi cục diện chiến trường.

**Chọn B.**

**Câu 24 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 53.

**Cách giải:**

Trong giai đoạn 1945 - 1973, Nhật Bản có hoạt động kí với Mỹ Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật.

**Chọn D.**

**Câu 25 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 69.

**Cách giải:**

Sự phát triển như vũ bão của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật không phải biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa  từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX.

**Chọn A.**

**Câu 26 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 125.

**Cách giải:**

Từ sau ngày 2 - 9 - 1945 đến trước ngày 6 - 3 - 1946, để bảo vệ chính quyền cách mạng, một trong những giải  pháp mà Đảng, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện là tổ chức kháng chiến chống Pháp  trở lại xâm lược ở Nam Bộ.

**Chọn A.**

**Câu 27 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 47.

**Cách giải:**

Từ năm 1945 đến năm 1950, các nước Tây Âu đã nhận viện trợ của Mĩ theo “Kế hoạch Mácsan”.

**Chọn B.**

**Câu 28 (TH):**

**Phương pháp:** Giải thích.

**Cách giải:**

Giành quyền chủ động đánh địch trên chiến trường chính Bắc Bộ không phản ánh đúng phương hướng chiến  lược của ta trong Đông – Xuân 1953 – 1954 vì sau chiến dịch Biên giới 1950 ta đã giành được thế chủ động  trên chiến trường.

**Chọn C.**

**Câu 29 (TH):**

**Phương pháp:** Giải thích.

**Cách giải:**

Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện khiến quân Nhật ở Việt Nam rệu rã, từ đó đã tác động trực  tiếp đến quyết định phát động Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

**Chọn B.**

**Câu 30 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 12, trang 141.

**Cách giải:**

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mĩ (1945 - 1954), sự kiện thành lập Liên minh nhân dân Việt  - Miên - Lào đã khẳng định khối đoàn kết ba nước Đông Dương trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung.

**Chọn A.**

**Câu 31 (VD):**

**Phương pháp:** Phân tích.

**Cách giải:**

Sau cách mạng tháng Tám, Việt Nam rơi vào tình thế ngàn cân treo sợi tóc, gặp muôn vàn khó khăn nhưng khó  khăn nhất là sự xuất hiện của giặc ngoại xâm với âm mưu lật đổ chính quyền còn non trẻ của ta. Đứng trước  hoàn cảnh đó, Đảng và Chính phủ quyết định hoà hoãn với Trung Hoa Dân Quốc để tránh phải đối phó với  nhiều kẻ thù một lúc và hoà hoãn với Pháp để đẩy Trung Hoa Dân Quốc về nước. Vai trò của đấu tranh ngoại  giao trong thời kì này vừa hỗ trợ quân sự vừa mang tính quyết định giữ vững thành quả cách mạng.

**Chọn D.**

**Câu 32 (TH):**

**Phương pháp:** Giải thích.

**Cách giải:**

Củng cố quyết tâm của Đảng trong việc mở chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định không phải là ý nghĩa  của chiến thắng Đường 14 - Phước Long (6 - 1 - 1975) vì ngay sau chiến thắng Đường 14 – Phước Long Đảng  đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam chứ không chỉ có khu vực Sài Gòn – Gia Định.

**Chọn A.**

**Câu 33 (TH):**

**Phương pháp:** Phân tích, giải thích.

**Cách giải:**

Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là một tổ chức cộng sản theo khuynh hướng vô sản. Hội có nhiều hoạt  động thúc đẩy khuynh hướng cách mạng vô sản như vô sản hoá, tuyên truyền lý luận giải phóng dân tộc…  những hoạt động đó là một bước chuẩn bị về mặt tổ chức, tư tưởng cho quá trình thành lập Đảng ⟹ Góp phần  thúc đẩy khuynh hướng cách mạng vô sản từng bước thắng thế.

**Chọn C.**

**Câu 34 (TH):**

**Phương pháp:** Giải thích.

**Cách giải:**

Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1 - 1959) xác định con đường tiếp theo của cách mạng  miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân vì Mĩ-Diệm khủng bố, đàn áp phong trào đấu tranh  hòa bình, phá hoại Hiệp định Giơnevơ.

**Chọn B.**

**Câu 35 (VD):**

**Phương pháp:** Phân tích.

**Cách giải:**

Chủ nghĩa Mac Lenin là lý luận đấu tranh giai cấp, phù hợp với hoàn cảnh lịch sử của các nước phương Tây.  Tuy nhiên, trong quá trình vận động giải phóng dân tộc, Nguyễn Ái Quốc đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mac  Lenin cho phù hợp với hoàn cảnh lịch sử Việt Nam lúc bấy giờ là giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc. ⟹ Vận dụng lí luận đấu tranh giai cấp để xây dựng lí luận giải phóng dân tộc là điểm sáng tạo của Nguyễn Ái  Quốc trong việc xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam.

**Chọn B.**

**Câu 36 (VD):**

**Phương pháp:** Phân tích.

**Cách giải:**

Một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10 – 1930) là chưa xác định được mâu thuẫn cơ bản trong  xã hội Việt Nam, đặt nặng đấu tranh giai cấp. Tại Hội nghị lần thứ 8 (5 – 1941) đã quyết định gác lại cách  mạng ruộng đất, giương cao hơn nữa ngọn cờ giải phóng dân tộc.

**Chọn A.**

**Câu 37 (VD):**

**Phương pháp:** So sánh.

**Cách giải:**

Phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào dân chủ 1936 - 1939 đều để lại cho Đảng ta bài học kinh  nghiệm quý báu về xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất.

**Chọn D.**

**Câu 38 (TH):**

**Phương pháp:** Giải thích.

**Cách giải:**

Phong trào cách mạng trong những năm 1936-1939 ở Việt Nam được gọi là phong trào dân chủ vì mục tiêu chủ  yếu, trước mắt là đòi các quyền tự do, dân sinh, dân chủ.

**Chọn D.**

**Câu 39 (TH):**

**Phương pháp:** Giải thích.

**Cách giải:**

Diễn ra nhanh chóng, ít đổ máu, bằng phương pháp hòa bình là nhận xét không đúng về Cách mạng tháng Tám  năm 1945 ở Việt Nam vì cách mạng tháng Tám sử dụng bạo lực cách mạng.

**Chọn A.**

**Câu 40 (NB):**

**Phương pháp:** SGK Lịch sử 11.

**Cách giải:**

Nhật Bản trở thành nước tư bản chủ nghĩa đã ảnh hưởng sâu sắc đến tư tưởng các sĩ phu yêu nước Việt Nam  đầu thế kỉ XX.

**Chọn C.**